

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 67 /2021/HSST
Ngày: 28/9/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoa Nga

**Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Vũ Anh Kiệt
Bà Đinh Thị Mỹ Hằng**

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh— Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc B, Tên gọi khác: không; Sinh ngày 19 tháng 3 năm 2004, tại: Bình Thuận. Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã T, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Nguyễn Ngọc N, sinh 1976; Mẹ: Huỳnh Thị T, sinh 1983; Gia đình có: 02 chị em; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nguyễn Ngọc B hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm: 1983, địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.(có mặt)

***Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.**

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Ngọc B thuê phòng số 2 của nhà nghỉ Gia B, thuộc thôn Hiệp T, xã T, La Gi để ở. Ngày 21/4/2021, B đến cầu Khóm 1, thuộc xã T, thị xã La Gi để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, B gặp và mua của một đối tượng tên L (không rõ lai lịch) 01 bịch ma túy đá (bên trong có 21 đoạn ống nhựa có chứa ma túy) với số tiền là 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B đem về phòng trọ số 02 và bỏ bịch ma túy vào ngăn kéo bàn để cất giấu. Đến khoảng 22 giờ

ngày 24/4/2021, B lấy bịch ma túy ra đặt trên bàn trong phòng số 2 để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an xã T H phát hiện bắt quả tang, thu giữ: Một bịch nylon màu trắng kích thước (12x17,5)cm có ký hiệu Baseus, một đầu có nhíp kéo, bên trong có 21 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước mỗi đoạn 01x2,5cm, bên trong mỗi đoạn ống nhựa có chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại bản Kết luận giám định số 500 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 2,4541 gam; là Methamphetamine.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì số 500 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 70/CT-VKS ngày 09/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự 2015. Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 500 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã thu của Nguyễn Ngọc B.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy và đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

* Bị cáo Nguyễn Ngọc B nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, do nhận thức chưa tốt, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, xét thấy lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc B khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 24/4/2021, tại phòng số 2, nhà nghỉ Gia B thuộc thôn H, xã T, La Gi, Nguyễn Ngọc B có hành vi tàng trữ khối lượng 2,4541gam, là methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc B đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B về tội danh, Điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Ngọc B nhận thức được mức độ nguy hiểm và tác hại của ma túy gây ra cho người sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc B khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc B khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội có phần hạn chế, tuy bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu không tốt của cá nhân, bị cáo bất chấp hậu quả. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội. Do khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo B đã đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Gói nylon đã cất lấy mẫu và 2,3282 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 500, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Ngọc B **18** (bằng chữ: mười tám tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 500 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và bộ dụng cụ sử dụng ma túy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2021 giữa Công an thị xã La Gi và Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp có mặt tại phiên tòa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

***Nơi nhận:**

- VKSND thị xã La Gi;
- THADS thị xã La Gi;
- Công an thị xã La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND nơi BC cư trú;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG THỊ HOA NGÀ